

Số: /KH-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 354/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 24/01/2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 29/KH-SLĐTBXH ngày 23/01/2025 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực Giảm nghèo bền vững năm 2025 và các văn bản triển khai của tỉnh về thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy Lạng Sơn về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thành ủy, HĐND, UBND luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn thành phố; UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/3/2024 triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn thành phố; trong đó đã đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn từng phường, xã; chỉ đạo UBND các phường, xã ban hành Kế hoạch giảm nghèo cho phù hợp với từng địa bàn; tổ chức tiếp xúc, gặp gỡ, trao đổi với các hộ nghèo, cận nghèo để nắm rõ điều kiện, hoàn cảnh và nhu cầu cần hỗ trợ... nhằm đề ra các giải pháp hỗ trợ phù hợp đối với từng hộ; Ban hành

các Quyết định: Quyết định số 3169/QĐ - UBND ngày 18/12/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, trong đó có giao vốn sự nghiệp thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn; Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024 và các năm trước kéo dài sang thực hiện và giải ngân năm 2024; Tích cực đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn công tác giảm nghèo trên địa bàn thành phố.

2. Kết quả thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

* Tổng vốn giao đầu năm 2024: 6.812,473 triệu đồng (Quyết định số 3169/QĐ - UBND ngày 18/12/2023 của UBND thành phố), trong đó:

- Vốn năm 2022, 2023 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2024: 4.148,473 triệu đồng (gồm: 4.055,47 triệu đồng vốn ngân sách trung ương, 93 triệu đồng vốn ngân sách thành phố).

- Vốn năm 2024: 2.664 triệu đồng (gồm: 2.586 triệu đồng vốn ngân sách trung ương, 78 triệu đồng vốn ngân sách thành phố).

* Tổng vốn thực hiện năm 2024 theo điều chỉnh tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của UBND tỉnh và Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND thành phố: 337,32 triệu đồng, trong đó:

- Vốn năm 2022, 2023 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2024: 62,32 triệu đồng (vốn ngân sách trung ương).

- Vốn năm 2024: 275 triệu đồng (gồm: 262 triệu đồng vốn ngân sách trung ương, 13 triệu đồng vốn ngân sách thành phố).

2.1. Kết quả giải ngân

- Đã thực hiện giải ngân vốn năm 2022, 2023 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2024: 62,32 triệu đồng (vốn ngân sách trung ương), đạt 100% kế hoạch.

- Đã thực hiện giải ngân vốn năm 2024: 217,8 triệu đồng (gồm: 204,8 triệu đồng vốn ngân sách trung ương; 13 triệu đồng vốn ngân sách thành phố), đạt 79,2% kế hoạch.

2.2. Kết quả triển khai các dự án, tiểu dự án thành phần của Chương trình

2.2.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Đầu năm 2024, đối với nguồn vốn giao năm 2022 và năm 2023 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2024, UBND thành phố đã giao UBND xã Hoàng Đồng là 1.856 triệu đồng¹. Đối với nguồn vốn giao năm 2024: UBND thành phố đã giao UBND xã Quảng Lạc tổng 1.212 triệu đồng². UBND xã Hoàng Đồng và

¹ Vốn giao năm 2023 là 1.329 triệu đồng (ngân sách trung ương 1.290 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 39 triệu đồng), vốn năm 2022 kéo dài thực hiện là: 512 triệu đồng vốn NSTW, 15 triệu đồng vốn NSTP.

² Vốn giao năm 2024 là 1.212 triệu đồng (ngân sách trung ương 1.177 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 35 triệu đồng).

UBND xã Quảng Lạc đã tổ chức triển khai việc tuyên truyền đến các đối tượng thuộc diện được thụ hưởng chính sách, vận động tham gia dự án. Tuy nhiên, tỷ lệ người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã Hoàng Đông đủ điều kiện tham gia thực hiện Dự án rất thấp, số hộ còn lại không có vốn đối ứng, không có nhu cầu tham gia dự án. Do vậy các xã không thực hiện giải ngân được nguồn vốn.

Trên cơ sở báo cáo đề xuất của UBND xã Hoàng Đông và UBND xã Quảng Lạc về việc không khả thi giải ngân nguồn vốn, UBND thành phố đã đề nghị tỉnh điều chỉnh giảm vốn nguồn ngân sách trung ương thực hiện Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo năm 2022 và năm 2023. UBND tỉnh đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024, theo đó, UBND thành phố đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024, với tổng số giảm: 3.068 triệu đồng (*thu hồi 2.979 triệu đồng về ngân sách tỉnh; thu hồi 89 triệu đồng về ngân sách thành phố*).

2.2.2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Tiểu dự án 1: Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp:

Đầu năm 2024, tổng vốn giao phòng chuyên môn (phòng Kinh tế) thực hiện là 1.456 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn năm 2023 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2024: 808 triệu đồng³, nguồn vốn giao năm 2024: 648 triệu đồng (ngân sách trung ương: 629 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 19 triệu đồng). Căn cứ tình hình thực tế về việc không khả thi giải ngân nguồn vốn do số lượng đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn thấp và trên cơ sở tổng hợp nhu cầu nguồn vốn triển khai của cơ quan, đơn vị liên quan và các phường, xã, UBND thành phố đã đề xuất tỉnh xem xét điều chỉnh giảm tổng nguồn vốn đã cấp. UBND tỉnh đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024, theo đó, UBND thành phố đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024, với tổng số giảm: 1.456 triệu đồng (*thu hồi 1.420 triệu đồng về ngân sách tỉnh; thu hồi 36 triệu đồng về ngân sách thành phố*).

- Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng:

Đầu năm 2024, tổng vốn giao Trung tâm Y tế thực hiện đầu năm 2024 là 231,086 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn giao năm 2023 chuyển nguồn sang thực hiện năm 2024 là 71,086 triệu đồng, nguồn vốn giao năm 2024 thực hiện: 160 triệu đồng (ngân sách trung ương: 155 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng: 5 triệu đồng).

Trên cơ sở báo cáo đề xuất của Trung tâm Y tế thành phố, do địa bàn thành phố không thuộc khu vực huyện nghèo, không có xã, thôn đặc biệt khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và số nhân khẩu còn rất thấp (đối tượng thụ hưởng là trẻ em nghèo ít: 105 trẻ). Kinh phí phân bổ lớn hơn so với nhu cầu thực tế sẽ khó giải ngân được hết nguồn vốn. UBND thành phố đã đề xuất tỉnh xem xét điều chỉnh 155 triệu đồng vốn Ngân sách trung ương thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án

³ Trong đó, năm 2023 ngân sách trung ương: 569 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 17 triệu đồng; vốn năm 2022 chuyển sang là 222 triệu đồng.

3 năm 2024 và 40 triệu đồng năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 để các đơn vị khác thực hiện. UBND tỉnh đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024, theo đó, UBND thành phố đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024, với tổng số giảm: 195 triệu đồng (thu hồi về ngân sách tỉnh).

Tổng vốn giao Trung tâm Y tế thực hiện năm 2024 theo điều chỉnh tại Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024: 36,086 triệu đồng, thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng theo quy định, đã giải ngân: 35,752 triệu đồng (gồm NSTW kéo dài 2023: 30,752 triệu đồng, NSTP năm 2024: 05 triệu đồng), còn dư chuyển sang năm 2025: 334.000 đồng.

2.2.3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp

Tổng vốn giao phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện năm 2024: 1.055,422 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn giao năm 2022 và năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024: 847,422 triệu đồng⁴, vốn giao năm 2024: 208 triệu đồng⁵. Căn cứ tình hình thực tế đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn và trên cơ sở tổng hợp nhu cầu nguồn vốn triển khai của các phường, xã, cơ quan, đơn vị liên quan, tại thời điểm hiện nay, thành phố không khả thi giải ngân nguồn vốn thực hiện Dự án 4 trong năm 2024. UBND thành phố đã đề xuất tỉnh xem xét điều chỉnh giảm tổng nguồn vốn. UBND tỉnh đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024, theo đó, UBND thành phố đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024, với tổng số giảm: 1.055,422 triệu đồng (thu hồi 1.027,422 triệu đồng về ngân sách tỉnh; thu hồi 28 triệu đồng về ngân sách thành phố).

2.2.4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin, bao gồm:

** Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin*

Đầu năm 2024, tổng vốn giao phòng Văn hóa Thông tin thực hiện: 742,144 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn giao năm 2022 và năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 thực hiện: 576,144 triệu đồng, nguồn vốn giao năm 2024: 166 triệu đồng⁶.

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu nguồn vốn triển khai của cơ quan chủ trì triển khai Tiểu dự án 1, về việc năm 2024 không khả thi giải ngân nguồn vốn, lý do: không có đối tượng thụ hưởng. UBND thành phố đã đề xuất tỉnh xem xét điều chỉnh giảm tổng nguồn vốn. UBND tỉnh đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024, theo đó, UBND thành phố đã điều chỉnh giảm tại Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 22/10/2024, với tổng số giảm: 742,144 triệu đồng (thu hồi 722,144 triệu đồng về ngân sách tỉnh; thu hồi 20 triệu đồng về ngân sách thành phố).

⁴ Trong đó, năm 2023 ngân sách trung ương: 736 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 22 triệu đồng; vốn năm 2022 chuyển sang là 89,422 triệu đồng.

⁵ Trong đó ngân sách trung ương: 202 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 06 triệu đồng.

⁶ Trong đó, ngân sách trung ương 161 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 5 triệu đồng.

** Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều*

Tổng vốn UBND thành phố đã giao phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện năm 2024: 56 triệu đồng⁷. Đã triển khai thực hiện giải ngân 100% nguồn vốn (tổ chức 01 hội nghị phổ biến, truyền thông về công tác giảm nghèo với 300 đại biểu tham dự và tham gia Hội thi “Tuyên truyền viên giỏi về công tác giảm nghèo tỉnh Lạng Sơn năm 2024).

2.2.5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

Tổng vốn giao phòng chuyên môn (phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) thực hiện năm 2024: 129,064 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn giao năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024: 64.000 đồng, nguồn vốn giao năm 2024: 129 triệu đồng⁸. Từ nguồn vốn, đã tổ chức 01 hội nghị tập huấn nâng cao năng lực về công tác giảm nghèo với gần 300 đại biểu tham dự, giải ngân 71,835 triệu đồng (vốn ngân sách trung ương), đạt tỷ lệ 56%, số vốn còn dư: 57,229 triệu đồng (trong đó: 53,229 triệu đồng ngân sách trung ương, 4.000.000 đồng ngân sách thành phố), chuyển nguồn sang năm 2025.

Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Tổng vốn giao phòng chuyên môn thực hiện năm 2024: 117,17 triệu đồng, trong đó: Vốn chuyển nguồn năm 2022 và năm 2023 sang là: 31,17 triệu đồng (1758/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của UBND tỉnh), vốn giao năm 2024 là 85 triệu đồng. Từ nguồn vốn, đã tổ chức triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2024; tổ chức 01 hội nghị tập huấn với trên 300 đại biểu tham dự; in sổ tay hướng dẫn rà soát, in bảng biểu phiếu rà soát, chi trả hỗ trợ rà soát viên, giải ngân 116,014 triệu đồng (ngân sách trung ương: 114,014 triệu đồng, ngân sách thành phố: 2 triệu đồng), đạt tỷ lệ 95,6%, số dư còn lại 3,156 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm 2025.

3. Kết quả thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu của Chương trình giảm nghèo năm 2024

** Kết quả thực hiện mục tiêu chung:*

UBND thành phố đã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo triển khai kế hoạch giảm nghèo ngay từ đầu năm, kịp thời giải quyết các chế độ chính sách liên quan đến các hộ nghèo, cận nghèo; tạo điều kiện tốt nhất để người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các nguồn lực và các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, dinh dưỡng, thông tin, việc làm và trợ giúp xã hội...) để phát triển sản xuất, tăng thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống của người dân; Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà nước theo quy định.

⁷ Trong đó ngân sách trung ương: 54 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 2 triệu đồng.

⁸ Trong đó ngân sách trung ương: 125 triệu đồng, ngân sách thành phố đối ứng 04 triệu đồng.

** Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể*

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025) trên địa bàn giảm còn 0,13% vào cuối năm 2024 (tương ứng giảm 0,07% so với năm 2023); Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm còn 0,27 % (tương ứng giảm 0,15% so với năm 2023).

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng các chính sách trợ giúp của Nhà nước theo quy định hiện hành.

- Tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp, chính sách giảm nghèo, các dự án, tiểu dự án (khả thi thực hiện) thuộc Chương trình trong năm 2024 trên địa bàn thành phố.

4. Đánh giá chung

4.1. Kết quả đạt được

Việc triển khai Chương trình MTQGGN luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ thành phố đến cơ sở, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện được ban hành đầy đủ, đồng bộ từ tỉnh, thành phố đến phường xã, đồng thời công tác tuyên truyền được quan tâm, tích cực thực hiện tạo được sự đồng thuận cao trong các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

UBND thành phố đã chủ động tích cực, tổ chức triển khai quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh giao năm 2024 và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; thường xuyên tiến hành kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và giao nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 trên địa bàn thành phố; thường xuyên tiến hành kiểm tra, đôn đốc, nắm tình hình tiến độ thực hiện và tháo gỡ các nội dung vướng mắc.

Việc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác năm 2024 cơ bản đạt tiến độ theo yêu cầu. Việc triển khai thực hiện Chương trình được thực hiện tích cực, trong quá trình triển khai kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ giao, báo cáo, kiến nghị với đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để kịp thời tháo gỡ.

Kết quả đã giải ngân nguồn vốn Chương trình: Giải ngân 35,752/36,086 triệu đồng nguồn vốn Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3, đạt tỉ lệ 99% so với nguồn vốn sau điều chỉnh; Giải ngân 100% nguồn vốn: Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 6 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 7; Giải ngân 56% nguồn vốn Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 7.

4.2. Tôn tại, hạn chế

Trong năm, không khả thi giải ngân nguồn vốn giao trong Chương trình MTQG giảm nghèo đối với: Dự án 2, Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3 và Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 4, Tiểu dự án 1 thuộc dự án 6, do vậy đã phải điều chỉnh giảm tất cả các nguồn vốn này. Đối với nguồn vốn Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 7, tỷ lệ giải ngân chưa cao (56%).

4.3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

- Địa bàn thành phố không có các đơn vị hành chính đặc biệt khó khăn, do vậy một số dự án, tiểu dự án trong Chương trình MTQG giảm nghèo không triển khai được do không có nội dung, đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng.

- Đối với việc thực hiện của tiểu dự 1 Dự án 7 Chương trình MTQG giảm nghèo, chỉ tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực về công tác giảm nghèo, chưa tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài địa phương; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo, do vậy tỷ lệ giải ngân đạt thấp.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

1. Mục đích, yêu cầu

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn. Phấn đấu đạt các chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2025, góp phần đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra tại Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy Lạng Sơn.

- Phấn đấu đạt các mục tiêu, chỉ tiêu về giảm nghèo năm 2025 theo các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh.

- Các cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện bằng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, chính sách cụ thể, thiết thực, phù hợp, hiệu quả để hỗ trợ giảm nghèo bền vững, đảm bảo các nội dung đề ra tại Nghị quyết số 47-NQ/TU. Có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát để thực hiện hiệu quả, đúng quy định. Khơi dậy sự chủ động, tích cực vươn lên thoát nghèo bền vững của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đối với vốn sự nghiệp năm 2025 sẽ triển khai thực hiện sau khi tỉnh giao dự toán.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện giảm nghèo đa chiều bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo đảm bảo đạt trên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống. Phát huy hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước và huy động tối đa nguồn lực trong Nhân dân để thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung trong Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (*Sau đây gọi tắt là Chương trình*), tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà nước theo quy định; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu giảm nghèo trong giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết số 24/2021/QH15 của Quốc hội, Quyết định số 934/QĐ-TTg ngày 06/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình

MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ hộ nghèo trên tổng số hộ dân của thành phố vào cuối năm 2025 giảm từ 0,02% trở lên so với năm 2024 (tính theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025). Phấn đấu giảm 08 hộ nghèo, 09 hộ cận nghèo.

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng các chính sách trợ giúp của Nhà nước theo quy định hiện hành.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, chính sách giảm nghèo, các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình trong năm 2025 trên địa bàn thành phố (*việc giải ngân vốn sự nghiệp năm 2025 sẽ triển khai thực hiện sau khi tỉnh giao dự toán*).

(Có Biểu tổng hợp cụ thể giao chỉ tiêu giảm nghèo năm 2025 cho các đơn vị phường, xã kèm theo Kế hoạch).

3. Nội dung thực hiện

3.1. Thực hiện các dự án, tiểu dự án trong Chương trình MTQG giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững (theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ)

3.1.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Trên cơ sở thực tế số lượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn thành phố và nhu cầu nguồn vốn triển khai của cơ quan, đơn vị liên quan và các phường, xã, tại thời điểm hiện nay, UBND thành phố không đề xuất triển khai nguồn vốn thực hiện Dự án 2 trong năm 2025.

3.1.2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

a, Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu nguồn vốn triển khai của cơ quan, đơn vị liên quan và các phường, xã, tại thời điểm hiện nay, UBND thành phố không đề xuất nguồn vốn thực hiện năm 2025.

b, Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

Dự kiến thực hiện 01 mô hình, dự án: Hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng, với tổng kinh phí 40 triệu đồng.

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo được tiếp cận với các can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng; Hỗ trợ can thiệp trực tiếp trẻ em từ 5 đến dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, theo dõi tình trạng dinh dưỡng định kỳ và tư vấn dinh dưỡng, hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ bị suy dinh dưỡng, giáo dục cho trẻ về chăm sóc dinh dưỡng hợp

lý và tăng cường vận động thể lực, phòng chống suy dinh dưỡng; Hỗ trợ nâng cao nhận thức và hành vi của các đối tượng thông qua việc tăng cường thông tin, truyền thông, tư vấn về chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai, cho con bú, trẻ em dưới 16 tuổi và người chăm sóc thuộc hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo; Hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dinh dưỡng về cải thiện dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em. Kinh phí dự kiến: Tổng 40 triệu đồng (bao gồm 334.000 đồng chuyển nguồn từ năm 2024 sang), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 38 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Ngân sách thành phố: 02 triệu đồng.

Phân công thực hiện: Trung tâm Y tế thành phố chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3.1.3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp.

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu nguồn vốn triển khai của cơ quan, đơn vị liên quan, tại thời điểm hiện nay, UBND thành phố không đề xuất nguồn vốn triển khai thực hiện năm 2025.

3.1.4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

a, Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu nguồn vốn triển khai của cơ quan, đơn vị liên quan, tại thời điểm hiện nay, UBND thành phố không đề xuất nguồn vốn triển khai thực hiện năm 2025.

b, Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

Năm 2025 triển khai Dự án truyền thông về giảm nghèo đa chiều.

Nội dung: Truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình; các tổ chức và cá nhân có liên quan về công tác giảm nghèo đa chiều, GDNN, việc làm nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo và huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về giảm nghèo để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa, đồng thời phát hiện ra các hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo để có biện pháp đẩy lùi, ngăn chặn. Kinh phí dự kiến: Tổng 69 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 67 triệu đồng (vốn sự nghiệp).
- Ngân sách thành phố đối ứng: 02 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

* *Phân công thực hiện:* Phòng Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3.1.5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình a, Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình Năm 2025, triển khai Dự án nâng cao năng lực thực hiện Chương trình.

** Nội dung:*

- Nâng cao năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác giảm nghèo để hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương không rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm đội ngũ cán bộ đủ năng lực thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững. Tổ chức Hội nghị tổng kết, đánh giá Chương trình giảm nghèo theo hướng dẫn của tỉnh.

- Tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

Kinh phí dự kiến: 57,229 triệu đồng (Chuyển nguồn từ năm 2024), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 53,229 triệu đồng (chuyển nguồn từ năm 2024).

- Ngân sách thành phố đối ứng: 04 triệu đồng (vốn sự nghiệp; bao gồm 4 triệu đồng chuyển nguồn từ năm 2024 sang).

** Phân công thực hiện:* Phòng Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

b, Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Năm 2025, triển khai Dự án giám sát, đánh giá Chương trình.

** Nội dung:*

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, Chương trình MTQG giảm nghèo, đảm bảo Chương trình thực hiện đạt được mục tiêu đã đề ra.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm (Tổ chức Tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025); Các nội dung khác có liên quan.

Kinh phí dự kiến: Tổng 120 triệu đồng (bao gồm 3,156 triệu đồng chuyển nguồn từ năm 2024 sang), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 117 triệu đồng (vốn sự nghiệp; bao gồm 1,156 triệu đồng chuyển nguồn từ năm 2024).

- Ngân sách thành phố đối ứng: 03 triệu đồng (vốn sự nghiệp; bao gồm 2 triệu đồng chuyển nguồn từ năm 2024).

** Phân công thực hiện:* Phòng Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3.2. Thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghèo nhằm nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

3.2.1. Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghèo

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; hỗ trợ đất ở, đất sản xuất đối với hộ nghèo theo quy định; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhất là hộ có người khuyết tật, chủ hộ là phụ nữ; xây dựng và triển khai dự án hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2030.

- Gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống. Thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo; ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở trường, lớp học, thiết bị, đào tạo giáo viên dạy nghề; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động nghèo. Các địa phương, đoàn thể vận động doanh nghiệp bảo trợ, nhận người nghèo vào làm việc để có thu nhập ổn định. Tạo điều kiện hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài đối với lao động nghèo có nhu cầu. Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

3.2.2. Hỗ trợ giáo dục và đào tạo

- Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh nghèo ở các cấp học theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách khác, nhất là sinh viên thuộc hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Khuyến khích xây dựng, mở rộng và nâng cao hiệu quả của “Quỹ khuyến học”.

3.2.3. Hỗ trợ y tế

- Thực hiện có hiệu quả chính sách cấp thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) cho người nghèo; hỗ trợ mua thẻ BHYT đối với người thuộc hộ cận nghèo, người thuộc hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ khám, chữa bệnh cho người nghèo, chính sách kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, phòng, chống dịch bệnh và thiếu dinh dưỡng.

3.2.4. Hỗ trợ nhà ở

Phối hợp UB MTTQ VN, các tổ chức đoàn thể thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan, huy động các tổ chức, cá nhân, vận động các nguồn xã hội hóa thực hiện hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3.2.5. *Thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý*

Tiếp tục thực hiện và triển khai hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo. Tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo bền vững.

3.2.6. *Chính sách về vệ sinh*: thực hiện lồng ghép các nội dung hỗ trợ về nước sạch, vệ sinh môi trường đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo trong chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

3.2.7. *Chính sách hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo thụ hưởng văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần*: tạo điều kiện để người dân tham gia hoạt động và hưởng thụ văn hóa; bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số. Tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn hóa khu dân cư và duy trì, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc.

3.2.8. *Chính sách ưu đãi về tín dụng, vay vốn* đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng cho vay của các chương trình vay vốn tín dụng ưu đãi đang thực hiện. Xây dựng kế hoạch đánh giá kết quả, hiệu quả sử dụng nguồn vốn tín dụng ưu đãi của các hộ nghèo; đề xuất các cá nhân, tổ chức quản lý, sử dụng tốt nguồn vốn vay ưu đãi có hiệu quả, góp phần giúp các hộ thoát nghèo, tạo việc làm mang tính điển hình, cần tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng để thực hiện công tác tuyên truyền, khen thưởng.

3.2.9. *Chính sách hỗ trợ tiền điện* cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo quy định.

3.2.10. *Chính sách trợ giúp đột xuất*: Thường xuyên nắm tình hình thiệt hại do thiên tai, lũ lụt hoặc các tai nạn nghiêm trọng kịp thời để có các phương án hỗ trợ, cứu trợ đột xuất trong năm 2025.

4. **Nhiệm vụ và giải pháp**

Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp theo Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 31/7/2023 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 năm 2024 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tập trung thực hiện các giải pháp sau:

4.1. Công tác chỉ đạo, điều hành: Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG thành phố. Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2025, các cơ quan, đơn vị là thành viên BCD có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các phường, xã được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2024 đúng quy định. Các đơn vị được giao nguồn vốn thực hiện Chương trình chủ động triển khai giải ngân nguồn vốn. Xác định công tác giảm nghèo là một nội dung quan trọng trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan, đơn vị, thành viên Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung cụ thể của chương trình theo lĩnh vực được phân công phụ trách. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của

cơ sở, của cộng đồng dân cư và của người dân để thực sự người dân là chủ thể trong thực hiện CT MTQGGN. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quyết tâm chính trị của các cấp ủy đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong thực hiện chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

4.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nhằm tạo chuyển biến tích cực về nhận thức trong công tác giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo; vận động các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân cùng góp sức thực hiện công tác giảm nghèo; tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để vươn lên thoát nghèo bền vững.

Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030, Quyết định số 1705/QĐ-TTg, Nghị quyết số 160/NQ-CP, Nghị quyết số 47-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, các Kế hoạch của tỉnh, Thành ủy và các văn bản có liên quan về công tác giảm nghèo bền vững để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác giảm nghèo.

Đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về công tác giảm nghèo để mọi người dân đều nắm bắt được những nội dung cơ bản về công tác giảm nghèo, từ đó phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo. Tuyên truyền phổ biến rộng rãi các mô hình kinh tế hiệu quả trong công tác giảm nghèo bền vững; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình, gương mẫu trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng, thu hút nhiều người tham gia.

4.3. Mở rộng và tạo điều kiện tăng cường sự tham gia của người dân đối với các hoạt động của Chương trình từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong suốt quá trình thực hiện Chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo.

4.4. Huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững. Làm tốt công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả Quỹ "Vì người nghèo" các cấp. Củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo giảm nghèo các cấp; nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác giảm nghèo. Tăng cường kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện giảm nghèo tại các phường, xã. Triển khai thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, công khai, minh bạch trong bình xét hộ nghèo theo thực tế.

4.5. Phát huy vai trò, chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức triển khai, thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo. Tăng cường sự tham gia của người dân đối với các hoạt động của Chương trình từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong suốt quá trình thực hiện Chương trình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình ở các cấp, phát huy quyền giám sát của người dân ở các vùng được hưởng lợi chương trình, dự án.

4.6. Thực hiện tốt công tác tổng kết Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phong trào thi đua “*Lạng Sơn cùng cả nước chung tay Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”. Tăng cường hoạt động kết nối và hỗ trợ, giúp đỡ các xã, các thôn có tỷ lệ hộ nghèo cao so với các đơn vị khác trên địa bàn thành phố.

5. Nguồn lực thực hiện Chương trình

5.1. Kinh phí dự kiến

Tổng nguồn vốn dự kiến thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 là **358** triệu đồng, gồm:

- Vốn năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025: 64,719 triệu đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách Trung ương: 58,719 triệu đồng (vốn sự nghiệp).
 - + Vốn ngân sách thành phố đối ứng: 06 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn dự kiến năm 2025: 293,281 triệu đồng, trong đó:
 - + Vốn ngân sách Trung ương: 5 triệu đồng (vốn sự nghiệp).
 - + Vốn ngân sách thành phố đối ứng: 78 triệu đồng (vốn sự nghiệp);
- Vốn huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

5.2. Nguồn lực khác

- Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, của các cơ quan, các đoàn thể, người dân, của cộng đồng.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh từ các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND thành phố, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn UBND các phường, xã xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án giảm nghèo. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên BCD thành phố được phân công phụ trách đối với các phường, xã; Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra thực tế hộ nghèo, hộ cận nghèo và kiểm tra việc tổ chức triển khai công tác giảm nghèo đối với các phường, xã.

Chủ trì tham mưu thực hiện Tiêu dự án 2 thuộc Dự án 6 và Dự án 7 trong Chương trình.

Tham mưu triển khai tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

Theo dõi, giám sát, tổng hợp chung kết quả thực hiện Chương trình, dự án trên địa bàn thành phố, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất về Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND tỉnh theo quy định.

6.2. Các thành viên BCD các Chương trình mục tiêu quốc gia thành phố Lạng Sơn

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Môi trường, UBND các phường, xã và các cơ quan liên quan, tham mưu đề xuất, chỉ đạo, điều hành thực hiện các giải pháp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo tại các địa bàn phường, xã được phân công (*có Biểu phân công thành viên BCD thành phố phụ trách địa bàn phường, xã kèm theo Kế hoạch này*).

- Tham gia công tác kiểm tra, đánh giá hỗ trợ kiến thức cho hộ nghèo tại các phường, xã.

- Phối hợp kiểm tra công tác hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà, công tác dạy nghề, tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo và lao động nông thôn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình giảm nghèo và các chính sách mà hộ nghèo được thụ hưởng.

6.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

Tham mưu hướng dẫn và bố trí kinh phí thực hiện chương trình dự án và chính sách giảm nghèo theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành; hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững theo quy định.

6.4. Các phòng, ban, đơn vị thành phố

Căn cứ Kế hoạch của thành phố, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác giảm nghèo theo chức năng của đơn vị và nhiệm vụ đã được phân công, chủ động phối hợp chặt chẽ với UBND các phường, xã, thực hiện công tác giảm nghèo đạt kết quả tốt, cụ thể như sau:

- Các cơ quan, đơn vị được giao nguồn vốn: Chủ động tham mưu giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các phường, xã và các đơn vị liên quan thực hiện Chương trình và đẩy mạnh các hoạt động giảm nghèo trên các lĩnh vực.

- Thực hiện tốt chính sách xã hội đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động hộ nghèo và lao động nông thôn, phát huy nghề sau đào tạo. Tăng cường công tác kiểm tra các nguồn vốn hỗ trợ tại các phường, xã.

- Thực hiện tốt phong trào và kịp thời công tác khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

6.5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

- Theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, phối hợp tổ chức vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025; phối hợp thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động, thực hiện các mô hình hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về hỗ trợ làm nhà ở, phát triển sản xuất,... và đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho người nghèo.

- Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các nguồn lực giúp người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo.

- Đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện đối với việc thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững.

6.6. UBND các phường, xã

- Căn cứ Kế hoạch của UBND thành phố, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2025, bám sát các chỉ tiêu giảm số hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Biểu tổng hợp đính kèm Kế hoạch này và gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhằm phấn đấu thực hiện đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch đã đề ra. Xây dựng kế hoạch phải đảm bảo chi tiết cụ thể; Lồng ghép và huy động tập trung mọi nguồn lực trên địa bàn hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo phát triển sản xuất, tạo việc làm tăng thu nhập.

- Tổ chức tốt việc xác định số hộ nghèo và hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm trên địa bàn quản lý; đánh giá đúng thực trạng nghèo trên địa bàn để có giải pháp phù hợp; tập trung nguồn lực hỗ trợ các hộ đăng ký thoát nghèo để đạt kế hoạch giảm nghèo trong năm; nắm bắt kịp thời những hộ gặp rủi ro có khả năng rơi xuống nghèo để quản lý từ sớm, sớm, chỉ đạo các đoàn thể, khối, thôn có phương án hỗ trợ, giúp đỡ đến từng hộ.

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức tạo sự đồng thuận, sự tham gia tích cực của nhân dân nhằm khơi dậy ý chí tự lực vươn lên của chính bản thân người nghèo, kết hợp với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng xã hội để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tổ chức các hình thức truyền thông về giảm nghèo đa dạng, phù hợp để chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước đến được với người nghèo. Nêu gương các mô hình, điển hình giảm nghèo có hiệu quả để nhân rộng. Tiếp tục quan tâm xây dựng các mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả tạo động lực phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo, cận nghèo được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội, vay vốn tín dụng ưu đãi kịp thời để phát triển sản xuất, phối hợp làm tốt công tác đào tạo

nghề, hướng dẫn hộ nghèo phát huy nghề, tạo việc làm sau đào tạo, thực hiện tốt các chính sách về y tế, giáo dục đào tạo, hỗ trợ giúp đỡ những hộ nghèo, cận nghèo có người cao tuổi, người khuyết tật...

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa trong công tác giảm nghèo, vận động các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm trên địa bàn phường, xã ủng hộ quỹ vì người nghèo, giúp đỡ các hộ nghèo, cải thiện đời sống, hỗ trợ xây, sửa nhà, hỗ trợ về vật nuôi, cây trồng, con giống để hộ nghèo có điều kiện phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo.

- Chủ động rà soát, quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời đối với các hộ gặp hoàn cảnh khó khăn đột xuất, hạn chế tối đa việc để phát sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

6.7. Trách nhiệm báo cáo và thời gian báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động thuộc Chương trình, các đoàn thể và UBND các phường, xã báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Kế hoạch này về UBND thành phố (qua phòng Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, định kỳ trước ngày **15/5/2025** (báo cáo 6 tháng) và trước ngày **20/10/2025** (báo cáo năm).

- Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND các phường, xã kịp thời báo cáo về UBND thành phố (qua phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố) để xem xét, giải quyết.

UBND thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, phường, xã, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể căn cứ nội dung Kế hoạch này phối hợp tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Sở NNMT
- TT Thành ủy
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Các TV BCĐ các CT MTQG TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc TP;
- UBND, BCĐ GN các phường, xã;
- C, PCVP HĐND-UBND TP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Thảo